

ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TERMS AND CONDITIONS ON TERM DEPOSIT

(Áp dụng đối với KHTC)
(For organization customer)

Điều khoản, điều kiện tiền gửi có kỳ hạn này cùng với Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn mà các bên đã ký (đối với tiền gửi có kỳ hạn tại quầy) hoặc thông tin khách hàng được đăng ký/cập nhật với Sacombank và thông tin mà Khách hàng nhập/chọn tại màn hình mở tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến (đối với tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến) tạo thành toàn bộ thỏa thuận giữa Sacombank và Khách hàng về tiền gửi có kỳ hạn (sau đây gọi là "Hợp đồng"). Bằng việc xác nhận đồng ý Điều khoản, điều kiện này, Khách hàng xác nhận đã được cung cấp đầy đủ, đã đọc, hiểu rõ và chấp nhận tuân thủ Điều khoản, điều kiện này, các thông tin, quy định của Sacombank về sản phẩm, dịch vụ.

These Terms and Conditions on term deposit, together with the Term Deposit Agreement signed by the parties (applicable to Term Deposits at counter) or customer information registered/updated with Sacombank and information entered/selected by Customer at the online term deposit opening screen (applicable to online term deposits), constitute the entire agreement between Sacombank and Customer regarding the term deposit (hereinafter referred to as the "Agreement"). By confirming on these Terms and Conditions, Customer confirms that they have been fully provided, have read, understood and accepted to comply with these Terms and Conditions, information and regulations of Sacombank on products and services.

Điều 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Article 1. DEFINITIONS

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau/ In this Agreement, the below terms shall be defined as follows:

- Sacombank là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín/ Sacombank is Saigon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank (Sacombank).
- Khách hàng ("KH") là Khách hàng gửi tiền gửi có kỳ hạn tại Sacombank/ Customer is Customer depositing the term deposit at Sacombank.
- Ngày gửi tiền là ngày KH thực hiện gửi tiền gửi có kỳ hạn tại Sacombank theo thỏa thuận tại Hợp đồng này/ Deposit date is the date Customer makes the term deposit at Sacombank as agreed in this Agreement.
- Ngày đến hạn là ngày kết thúc thời hạn gửi tiền theo thỏa thuận tại Hợp đồng này/ Maturity date is the ending date of the deposit term as agreed in this Agreement.
- Thời hạn gửi tiền là thời hạn kể từ ngày KH bắt đầu gửi tiền đến ngày Sacombank cam kết trả hết gốc và lãi tiền gửi/ Deposit term is the period time from the date Customer starts to deposit the deposit amount until Sacombank undertakes to fully repay the principal and interest.
- Số Hợp đồng đồng thời là số tài khoản do Sacombank mở để quản lý và ghi nhận các giao dịch tiền gửi có kỳ hạn/ Agreement number is the account number opened by Sacombank to manage and record the term deposit transactions.
- Ngày làm việc được hiểu là các ngày từ Thứ Hai tới Thứ Sáu (sáng từ 7h30 – 11h30, chiều từ 13h – 17h), hoặc thời gian làm việc thực tế của Sacombank theo từng thời kỳ; ngoại trừ các ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định pháp luật hoặc các ngày nghỉ của Sacombank/ Working day is the date from Monday to Friday (7.30am – 11.30am in the morning, 1pm – 5pm in the afternoon) or the actual working time of Sacombank in each period except for the day-off or holiday according to the provisions of law and the day-off of Sacombank.

Điều 2. PHƯƠNG THỨC GỬI, NHẬN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Article 2. DEPOSITING AND RECEIVING TERM DEPOSIT METHOD

- 2.1** KH chỉ được gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông qua tài khoản thanh toán của chính KH. KH cam kết và đồng ý rằng/ *Customer is only entitled to deposit and receive the term deposit via Customer's own current account. Customer undertakes and agrees that:*
- Thông tin tài khoản thanh toán mà KH cung cấp cho Sacombank là chính xác, hợp lệ và là tài khoản thanh toán của chính KH mở tại Sacombank hoặc Ngân hàng khác và KH có nghĩa vụ cung cấp cho Sacombank các chứng từ chứng minh tài khoản thanh toán dùng để gửi tiền gửi có kỳ hạn là của KH khi Sacombank yêu cầu/ *The current account information provided by Customer to Sacombank is accurate, valid and refers to Customer's own current account opened at Sacombank or other banks and Customer, upon Sacombank's request, is obliged to provide Sacombank with the documents evidencing that the account used to deposit the term deposit belongs to Customer.*
 - Đảm bảo việc gửi tiền gửi có kỳ hạn được thực hiện bằng tài khoản thanh toán của KH đã thỏa thuận tại Hợp đồng này. Trường hợp không thực hiện bằng tài khoản thanh toán tại Hợp đồng này nhưng vẫn đảm bảo là tài khoản thanh toán của KH thì xem như các bên đồng ý thay đổi nội dung thỏa thuận về tài khoản thanh toán gửi tiền gửi có kỳ hạn/ *Customer ensures that the depositing of the term deposit shall be performed via Customer's current account as agreed in this Agreement. The usage of another current account of Customer instead of the current account specified in this Agreement shall be considered as the agreement between the parties on the change in the current account used to deposit the term deposit.*
- 2.2** Vào ngày gửi tiền, trường hợp Sacombank không nhận được hoặc nhận nhưng chưa đầy đủ số tiền gốc đã thỏa thuận vì bất cứ lý do gì và/hoặc tài khoản thanh toán không đủ số dư để gửi tiền và/hoặc thông tin tài khoản thanh toán chuyển đến không phải tài khoản của KH thì các điều khoản liên quan đến thời hạn gửi tiền và lãi suất không có giá trị áp dụng. Khi đó, KH sẽ không được hưởng bất kỳ một khoản tiền lãi phát sinh nào trên số tiền đã chuyển tới Sacombank/ *On deposit date, in case Sacombank does not receive or fully receive the agreed principal for any reasons and/or the current account is not sufficient to deposit the term deposit and/or the current account used to deposit the term deposit is not Customer's account, the regulations related to the deposit term and interest rate shall be invalid and Customer shall not enjoy any interest arising on the amount of money transferred to Sacombank.*
- 2.3** Nếu tài khoản thanh toán của KH nhận chi trả gốc và/hoặc lãi được đề cập tại Hợp đồng này bị phong tỏa thì Sacombank vẫn hạch toán toàn bộ gốc và/hoặc lãi vào tài khoản thanh toán nhận chi trả này, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Sacombank và KH hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp tài khoản thanh toán này bị đóng, KH có nghĩa vụ cung cấp thông tin tài khoản thanh toán khác của KH để nhận chi trả. Trong thời gian KH chưa cung cấp thông tin tài khoản thanh toán thay thế, Sacombank sẽ tạm giữ gốc và lãi và số tiền này sẽ không được hưởng lãi/ *In case Customer's current account used to receive the payment of principal and/or interest as agreed in this Agreement is blocked, Sacombank still records all principal and/or interest in such account unless otherwise agreed between Sacombank and Customer or as requested by the competent authorities. In case of the closure of such account, Customer is obliged to provide information on another current account of Customer used to receive the payment. During the time Customer has not provided the replacement account information, Sacombank shall hold the principal and interest and such amount shall not enjoy any interest,*

Điều 3. CHI TRẢ GỐC LÃI

Article 3. PAYMENT OF PRINCIPAL AND INTEREST

- 3.1** Đồng tiền chi trả gốc và/hoặc lãi tiền gửi đồng thời là đồng tiền mà KH đã gửi. Việc thanh toán bằng ngoại tệ được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam và Sacombank về quản lý ngoại hối/ *The currency used to pay principal and/or interest is the currency used to deposit the term*

deposit by Customer. The payment in foreign currency shall be subject to the provisions of Vietnamese law and of Sacombank on foreign exchange management.

- 3.2** Trường hợp ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định pháp luật, quy định của Sacombank: ngày đến hạn là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ đó (không dời sang ngày làm việc tiếp theo đầu tiên)/ *In case the maturity date coincides with a day-off or holiday under the provisions of law and regulations of Sacombank, the maturity date shall be that day-off or holiday (the maturity date is not postponed until the first next working day).*
- 3.3** Trường hợp lãnh lãi theo định kỳ (hàng tháng, hàng quý), ngày lãnh lãi định kỳ là ngày tương ứng với ngày mở tiền gửi tại tháng lãnh lãi định kỳ. Trường hợp tháng lãnh lãi định kỳ không có ngày tương ứng, thì ngày lãnh lãi định kỳ là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo liền kề/*In case of receiving interest periodically (monthly, quarterly), receiving periodic interest date is the date corresponding to the date of deposit opening in the month of receiving periodic interest. In case the month of receiving periodic interest does not have a corresponding date, the date of receiving periodic interest is the first day of the next adjacent month.*
- 3.4** Thủ tục chi trả tiền gửi/ *Deposit payment procedures:*
- Trường hợp có yêu cầu rút từng phần hoặc toàn bộ tiền gửi, KH đồng ý thực hiện tại địa điểm giao dịch của Sacombank hoặc thực hiện trên kênh điện tử theo quy định của Sacombank từng thời điểm/ *Customer agrees to perform its request for withdrawing part or all of the deposit at Sacombank's transaction locations or on electronic channels as prescribed by Sacombank from time to time.*
 - Thủ tục chi trả tiền gửi tại địa điểm giao dịch của Sacombank: KH xuất trình Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn và các hồ sơ chứng minh tư cách đại diện, lập Giấy đề nghị theo mẫu của Sacombank với chữ ký, con dấu khớp đúng với mẫu chữ ký, con dấu đã đăng ký tại Sacombank. Nếu KH rút trước hạn trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày gửi tiền thì gửi Giấy đề nghị cho Sacombank trước ít nhất 01 (một) ngày làm việc/ *Procedures for deposit payment at Sacombank's transaction locations: Customer presents the Term Deposit Agreement and documents proving its representative status (if any), submits a Request form under Sacombank's form with the signature and stamp matching the signature and stamp sample registered with Sacombank. In case of premature withdrawal within 03 (three) working days from the deposit date, Customer must send the Request form to Sacombank at least 01 (one) working day in advance.*
 - Thủ tục chi trả tiền gửi trên kênh điện tử: KH thực hiện các bước theo các hướng dẫn của Sacombank cho kênh điện tử tương ứng. Giao dịch chi trả tiền gửi có hiệu lực ngay tại thời điểm hoàn tất duyệt giao dịch và được Sacombank xử lý thành công. KH không được phép gửi yêu cầu rút tiền gửi trong ngày nghỉ, lễ trên kênh điện tử/ *Procedures for deposit payment on electronic channels: Customer follows Sacombank's instructions for the respective electronic channel. The deposit payment transaction takes effect immediately at the time of completing the transaction approval and being successfully processed by Sacombank. Customer is not allowed to send deposit withdrawal request during public holidays on electronic channels.*

Điều 4. RÚT TRƯỚC HẠN

Article 4. PREMATURE WITHDRAWAL

- 4.1** KH được rút trước hạn từng phần số tiền gửi hoặc toàn bộ số tiền gửi (tắt toán tiền gửi), cụ thể như sau/ *Customer is entitled to prematurely withdraw part or all of the deposit (deposit closure) as follows:*
- Số tiền gốc rút từng phần tối thiểu mỗi lần là 1.000.000 VND/100 USD/EUR/AUD hoặc ngoại tệ khác theo quy định của Sacombank trong từng thời kỳ/ *The minimum withdrawal principal amount each time is 1,000,000 VND/100 USD/EUR/AUD/other foreign currencies as prescribed by Sacombank from time to time.*

- b. Số tiền gửi rút trước hạn (từng phần/toàn bộ) sẽ áp dụng mức lãi suất rút trước hạn là lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của KH tổ chức theo loại đồng tiền đã gửi do Sacombank công bố tại thời điểm rút trước hạn (cho thời gian thực gửi tính từ thời điểm gửi/tái tục đến thời điểm rút trước hạn)/ *The amount of prematurely withdrawn deposit (in part/in full) will apply the premature withdrawal interest rate which is the Corporate customer's lowest non-term deposit interest rate based on the deposit currency as announced by Sacombank at the time of premature withdrawal (for the period from the deposit/renewal time to the premature withdrawal time).*
 - c. Phần tiền gửi chưa rút còn lại (nếu có) sẽ áp dụng mức lãi suất đang áp dụng đối với khoản tiền gửi mà KH rút trước hạn một phần được thỏa thuận tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn/ *The remaining amount of the deposit (if any) will apply the interest rate which is being applied to such deposit as agreed in the Term Deposit Agreement.*
 - d. Việc rút trước hạn từng phần không áp dụng đối với tiền gửi lãnh lãi trả trước/ *Partial premature withdrawal shall not apply to term deposits with prepaid interest payment.*
- 4.2** Trường hợp KH chọn hình thức trả lãi hàng tháng, hàng quý, trả lãi trước và số tiền lãi mà KH đã nhận trong kỳ rút trước hạn vượt quá số tiền lãi rút trước hạn thực lãnh theo quy định tại khoản 4.1, Sacombank căn trừ số tiền vượt quá này vào số tiền gốc rút trước hạn trước khi chi trả cho KH/ *In case Customer chooses to receive interest monthly, quarterly or in advance and the interest amount received by Customer in the term of premature withdrawal exceeds the premature interest amount specified in Clause 4.1, Sacombank shall deduct such excess amount from the principal amount before paying to Customer.*
- 4.3** Trường hợp KH không gửi Giấy đề nghị đúng theo quy định thì phải chịu mức phí rút trước hạn bằng với mức phí kiểm đếm của Sacombank quy định trong từng thời kỳ/ *In case of failure to send Request form as regulated, Customer must pay the premature withdrawal fee equal to the counting fee specified by Sacombank from time to time.*

Điều 5. KÉO DÀI THỜI HẠN GỬI TIỀN (TÁI TỤC HỢP ĐỒNG)

Article 5. DEPOSIT TERM EXTENSION (RENEWAL OF AGREEMENT)

- 5.1** Trường hợp các Bên thỏa thuận không tái tục Hợp đồng thì Sacombank sẽ thanh toán cho KH theo phương thức chi trả gốc và lãi đã thỏa thuận tại Hợp đồng này/ *In case the Parties agree not to renew this Agreement, Sacombank shall pay for Customer in accordance with the principal and interest payment method stipulated in this Agreement.*
- 5.2** Trường hợp các Bên thỏa thuận tái tục Hợp đồng (không áp dụng tiền gửi có kỳ hạn ngày và tiền gửi lãnh lãi trước) thì tiền gửi có kỳ hạn của KH sẽ tự động gia hạn kỳ hạn mới với các nội dung sau/ *In case the Parties agree to renew this Agreement (not applied to the term deposit on a daily basis and the deposit using the prepaid interest payment method), Customer's term deposit shall be automatically renewed with the following contents:*
- Kỳ hạn tái tục bằng (=) kỳ hạn cũ theo Hợp đồng.
The renewal term shall be equal to (=) the previous term under this Agreement.
 - Lãi suất tái tục bằng (=) lãi suất niêm yết của Sacombank tại thời điểm tái tục tương ứng với kỳ hạn tái tục trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác (Sacombank gửi Thư thông báo cho KH về mức lãi suất khác lãi suất niêm yết và KH có văn bản xác nhận đồng ý với mức lãi suất tại Thông báo này).
The renewal interest rate shall be equal to (=) the interest rate published by Sacombank at the time of renewal corresponding to the renewal term unless otherwise agreed by both Parties (Sacombank sends a letter notifying Customer of another interest rate which is not the interest rate published by Sacombank and Customer agrees in writing to the interest rate in such letter).
 - Số tiền tái tục bằng (=) tiền gốc tại thời điểm tái tục cộng (+) (lãi KH được hưởng, nếu có (*)).

The renewal amount is equal to (=) the original deposit at the time of renewal, plus (+) (the interest received by Customer, (if any)).

() chỉ áp dụng đối với phương thức trả lãi cuối kỳ và đồng ý tái tục gốc lãi/ only applied to the method of interest payment at maturity and renewal of principal and interest.*

Vào ngày tái tục/ *On the renewal date:*

- Nếu Sacombank không còn huy động kỳ hạn cũ, Hợp đồng này được tự động tái tục với thời hạn gửi tiền ngắn hơn liền kề thời hạn tại Hợp đồng này với lãi suất áp dụng là lãi suất niêm yết tại website <https://www.sacombank.com.vn> của Sacombank trong từng thời kỳ vào thời điểm tái tục/ *In case Sacombank does not continue to apply the previous term, this Agreement shall be automatically renewed with the deposit term being the lower term next to the deposit term under this Agreement and at the applicable interest rate published on website <https://www.sacombank.com.vn> by Sacombank on the time of renewal from time to time.*
- Nếu Sacombank không còn triển khai loại hình tiền gửi đã thỏa thuận thì toàn bộ gốc, lãi của KH sẽ được chuyển sang tiền gửi có kỳ hạn truyền thống tương ứng với kỳ hạn cũ và mức lãi suất tương ứng theo lãi suất của tiền gửi có kỳ hạn truyền thống được niêm yết tại website <https://www.sacombank.com.vn> của Sacombank trong từng thời kỳ vào thời điểm tái tục/ *In case Sacombank no longer applies the agreed deposit type, all principal and interest of Customer shall be changed to the traditional term deposit using the previous deposit term and the corresponding interest rate according to the interest rate of the traditional term deposit published on website <https://www.sacombank.com.vn> by Sacombank at the time of renewal from time to time.*

Điều 6. PHƯƠNG PHÁP TÍNH LÃI

Article 6. INTEREST CALCULATION METHOD

6.1 Lãi suất tính lãi: được tính theo tỷ lệ %/năm trên cơ sở một năm là 365 ngày/ *Interest rate %/year and the basis of interest calculation is 365 days/year.*

6.2 Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi)/ *Interest calculation period shall be the period from the date of receiving the deposit until the end of the date before the date of full payment of the deposit (i.e., counting the first date and not counting the last date of the interest calculation period).*

6.3 Công thức tính lãi/ *Interest calculation method:*

$$\Sigma (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{lãi suất})$$

$$\text{Tiền lãi} = \frac{\quad}{365}$$

$$\text{Interest amount} = \frac{\Sigma (\text{Actual balance} \times \text{Number of dates of maintaining the actual balance} \times \text{Interest rate})}{365}$$

- Lãi suất: theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn/ *Interest rate shall be according to the interest rate agreed in the Term Deposit Agreement.*
- Số ngày duy trì số dư thực tế: là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi/ *Number of dates of maintaining the actual balance is the number of dates on which the actual balance at the end of such date remains unchanged.*
- Số dư thực tế: là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi thực tế/ *Actual balance is the balance at the end of the date of calculating the interest of the actual deposit balance.*

Điều 7. BIỆN PHÁP TRẢ CỨU KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Article 7. METHODS OF SEARCH FOR TERM DEPOSIT AND CONFIDENTIALITY OF CUSTOMER INFORMATION

7.1 KH được quyền tra cứu khoản tiền gửi có kỳ hạn thông qua các phương thức do Sacombank cung cấp, bao gồm/ *Customer is entitled to search for the term deposit by methods provided by Sacombank including:*

- Yêu cầu cung cấp thông tin tại các địa điểm giao dịch thuộc mạng lưới hoạt động của Sacombank/ *To request Sacombank to provide information at the transaction offices in the operating network of Sacombank.*
- Thực hiện tra cứu bằng phương tiện điện tử thông qua việc đăng ký sử dụng dịch vụ Internet Banking của Sacombank, quét mã QR/ *To conduct an electronic search by registering to use Sacombank's Internet Banking services or to scan QR code.*
- Các phương tiện tra cứu khác do Sacombank triển khai trong từng thời kỳ/ *Other search methods provided by Sacombank from time to time.*

7.2 Các biện pháp tra cứu trên do Sacombank cung cấp cho KH và có thể thay đổi tùy từng thời điểm. Tuy nhiên, tại mọi thời điểm, Sacombank cam kết luôn cung cấp ít nhất 01 (một) biện pháp tra cứu khoản tiền gửi cho KH. Để biết thêm thông tin về biện pháp tra cứu này, KH có thể liên hệ đến các địa điểm giao dịch của Sacombank/ *The aforesaid search methods provided by Sacombank to Customer and might be changed from time to time. However, at any time, Sacombank undertakes to provide Customer with at least 01 (one) search method for the term deposit. For more details of the search methods, Customer can contact Sacombank's transaction offices.*

7.3 KH đồng ý rằng các thông tin của KH (bao gồm thông tin định danh, thông tin của các cá nhân là người đại diện, người liên quan, thông tin về tài khoản, tiền gửi và giao dịch) sẽ được Sacombank thu thập, sử dụng và bảo mật theo quy định pháp luật và quy định tại Điều Khoản Và Điều Kiện Mở Và Sử Dụng Tài Khoản và Điều Khoản Chung Về Bảo Vệ Và Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân được niêm yết tại quầy giao dịch và website <https://www.sacombank.com.vn/> *Customer agrees that Customer's information (including identifying information, information of individuals who are Customer's representatives, related people, information about accounts, deposits and transactions) shall be collected, used, and kept confidential by Sacombank according to the laws and the Terms and Conditions for Opening and Using the Account and the General Terms on Protection and Processing of Personal Data listed at the transaction counter and on the website https://www.sacombank.com.vn.*

Điều 8. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP NHÀU NÁT, RÁCH, MẤT HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Article 8. HANDLING IN CASE THE TERM DEPOSIT AGREEMENT IS TORN, CRUMPLED OR LOST

8.1 Trường hợp mất Hợp đồng Tiền gửi có kỳ hạn/ *In case the Term Deposit Agreement is lost:*

- a. Khi phát hiện bị mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, KH phải lập Thông báo mất kèm với cam kết không khiếu nại Sacombank trong bất kỳ trường hợp nào tại địa điểm giao dịch của Sacombank. KH tự chịu trách nhiệm đối với các giao dịch phát sinh do lợi dụng việc mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn trước khi Sacombank nhận được thông báo báo mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn/ *Upon discovering the loss of the Term Deposit Agreement, Customer must issue a Notice of loss and undertake not to claim Sacombank in any cases at Sacombank's transaction offices. Customer shall be responsible for the transactions arising due to taking advantages of the loss of the Term Deposit Agreement prior to the receipt of such Notice of loss by Sacombank.*
- b. KH chỉ được báo mất đồng thời với yêu cầu cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn hoặc yêu cầu chi trả toàn bộ số tiền gửi mà không yêu cầu cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn. Để giảm thiểu rủi ro, Sacombank sẽ phong tỏa số tiền gửi sau khi nhận được thông báo mất của KH và chỉ giải tỏa khi cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn hoặc tất toán theo đề nghị của KH/ *When informing Sacombank of such loss, Customer is only entitled to choose between request of reissuing the Term Deposit Agreement or request of the payment of all deposit amount without*

reissuing such agreement. To minimize the risks, Sacombank shall block the deposit amount after receiving the Notice of loss from Customer and shall only unblock upon the reissuance or the closure of the Term Deposit Agreement as requested by Customer.

- c. Sau 03 (ba) ngày làm việc (hoặc thời hạn khác theo thỏa thuận của các Bên) kể từ ngày Sacombank nhận đầy đủ hồ sơ báo mất mà không phát sinh bất kỳ tranh chấp nào trong thời hạn này thì KH được Sacombank cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn tại địa điểm giao dịch đã phát hành Hợp đồng tiền gửi hoặc yêu cầu tất toán và rút toàn bộ số tiền trên Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn tại tất cả các điểm giao dịch của Sacombank/ *After 03 (three) working days (or other period agreed upon by the Parties) upon Sacombank has received full dossier of loss notification without any arising disputes, Sacombank's transaction office that has issued the Term Deposit Agreement shall reissue the Term Deposit Agreement to Customer or Customer can come to and request any transaction offices of Sacombank to close the term deposit and withdraw all deposit amount under the Term Deposit Agreement.*
- d. Trường hợp KH tìm thấy Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn sau khi đã thông báo mất Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn với Sacombank thì KH phải xuất trình Hợp đồng tiền gửi đã tìm thấy để Sacombank thu hồi/ *In case Customer finds the Term Deposit Agreement after informing Sacombank of the loss of the Term Deposit Agreement, Customer must present the Term Deposit Agreement that has been found for revoking by Sacombank.*

8.2 Trường hợp Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn bị rách nát hoặc không còn toàn vẹn (bị hỏng) mà không phải do chỉnh sửa/ *In case the Term Deposit Agreement is torn, crumpled or damaged but not due to correction:*

- a. Nếu việc hỏng Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn dẫn đến không xác định được đầy đủ yếu tố gồm số Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, tên Người gửi tiền, số tiền, chữ ký và dấu của Sacombank trên Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn thì xử lý như trường hợp Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn bị mất tại khoản 8.1 Điều này/ *In case the Term Deposit Agreement is damaged and the contents of such agreement including the number of the agreement, name of the depositor, deposit amount, signature and stamp of Sacombank cannot be identified, the handling shall be in accordance with Clause 8.1 of this Article.*
- b. Nếu việc hỏng Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn nhưng vẫn xác định được đầy đủ nội dung ghi trên Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn bị hỏng thì KH lập Thông báo hỏng tại địa điểm giao dịch đã phát hành Hợp đồng tiền gửi của Sacombank để được Sacombank cấp lại Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn hoặc chi trả cho KH. KH không cần thực hiện các thủ tục như quy định tại khoản 8.1 Điều này/ *In case the Term Deposit Agreement is damaged but the contents stipulated in such agreement can be fully identified, Customer must issue a Notice of damage at Sacombank's transaction office that has issued the Term Deposit Agreement and Sacombank might reissue the Term Deposit Agreement to Customer or pay the deposit amount for Customer. In this case, Customer does not need to carry out the procedures specified in Clause 8.1 of this Article.*

Điều 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SACOMBANK

Article 9. RIGHTS AND OBLIGATIONS OF SACOMBANK

9.1 Quyền của Sacombank/ Rights of Sacombank

- a. Được yêu cầu KH chuyển đầy đủ số tiền gửi vào ngày gửi tiền đã thỏa thuận trong Hợp đồng/ *To request Customer to transfer the deposit amount in full on the deposit date agreed in this Agreement.*
- b. Được thu phí các loại phí dịch vụ phát sinh theo yêu cầu của KH (nếu có) theo biểu phí hiện hành của Sacombank được niêm yết công khai tại website <https://www.sacombank.com.vn> từng thời điểm/ *To be entitled to charge the fees for any services arising under Customer's request (if any) in compliance with Sacombank's applicable tariff published on website https://www.sacombank.com.vn from time to time.*

- c. Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc số tiền gửi của KH/ *Not to be responsible for determining the legitimacy and other matters related to the origin of the deposit amount of Customer.*
- d. Được từ chối nhận và chi trả tiền gửi có kỳ hạn nếu KH không thực hiện đúng các thỏa thuận đã cam kết tại Hợp đồng này/ *To refuse the receipt and payment of term deposit if Customer fails to comply with agreements in this Agreement.*
- e. Được yêu cầu KH cung cấp đầy đủ, rõ ràng và chính xác các thông tin cần thiết để nhận biết thông tin khách hàng theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền/ *To request Customer to provide sufficient, obvious, and accurate information necessary to identify customer information in accordance with the laws on anti money laundering.*
- f. Có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tạm ngưng, chấm dứt giao dịch/phong tỏa khoản tiền gửi khi Sacombank có cơ sở xác định KH có dấu hiệu gian lận, vi phạm Hợp đồng này, vi phạm pháp luật/ *To have the right (but not the obligation) to temporarily suspend, terminate transactions/block Sacombank's deposit when Customer has a basis to determine that Sacombank has signs of fraud, violates this Agreement, or violates the laws.*
- g. Trích chuyển tiền, phong tỏa, đóng, hoặc tắt toán tiền gửi theo thỏa thuận giữa các bên, quy định pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/ *To deduct money, block, close, or settle the deposit in accordance with the agreement between the parties, legal regulations, or the requirement of the competent authorities.*
- h. Các quyền khác theo Hợp đồng này và quy định của pháp luật/ *Other rights stipulated in this Agreement and the provisions of law.*

9.2 Nghĩa vụ của Sacombank/ *Obligations of Sacombank*

- a. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi phát sinh cho KH vào ngày đến hạn quy định tại Hợp đồng này hoặc theo yêu cầu rút trước hạn của KH/ *To pay in full and on time the principal and arising interest for Customer on the maturity date specified in this Agreement or under Customer's request of premature withdrawal.*
- b. Cung cấp các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo Hợp đồng này cho KH hoặc theo yêu cầu của KH và/hoặc yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/ *To provide information relating to the deposit amount under this Agreement to Customer or according to Customer's request and/or request of the competent authorities.*
- c. Bảo đảm bí mật thông tin về tiền gửi theo quy định của pháp luật. / *To ensure the confidentiality of deposit information in accordance with the provisions of law.*
- d. Các nghĩa vụ khác theo Hợp đồng này và quy định của pháp luật/ *Other obligations as stipulated in this Agreement and the provisions of law.*

Điều 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KH

Article 10. RIGHTS AND OBLIGATIONS OF CUSTOMER

10.1 Quyền của KH/ *Rights of Customer*

- a. Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn theo thỏa thuận với Sacombank/ *To be entitled to receive all principal and interest of the term deposit as agreed with Sacombank.*
- b. Được ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch tiền gửi theo quy định của Sacombank và quy định của pháp luật/ *To authorize any third party to perform the deposit transaction in accordance with Sacombank's regulations and the provisions of law.*
- c. Được chuyển quyền sở hữu Tiền gửi có kỳ hạn theo quy định của từng loại hình tiền gửi có kỳ hạn và phải thực hiện theo thủ tục chuyển quyền sở hữu do Sacombank quy định tại địa điểm giao dịch nơi KH đã gửi tiền. Trừ trường hợp thừa kế, việc chuyển quyền sở hữu phải phù hợp về đối tượng gửi tiền và thời hạn gửi tiền theo Thông tư 49/2019/TT-NHNN. Sacombank chỉ chấp nhận chuyển quyền sở hữu toàn bộ số tiền (gồm gốc và lãi) cho một người thụ hưởng duy nhất, không chuyển quyền sở hữu một phần/ *To assign the ownership*

right of the term deposit according to the regulations of each type of term deposit and Customer must comply with the procedures for assigning the ownership rights of Sacombank at the transaction offices where Customer has deposited. Except for inheritance, the assignment of the ownership right must comply with the regulations on the entities depositing the term deposit and the deposit term under Circular 49/2019/TT-NHNN. Sacombank shall only accept the assignment of full deposit amount including principal and interest to a single beneficiary and a partial assignment shall not be accepted.

- d. *Được sử dụng khoản tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi này làm tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ của mình và/hoặc nghĩa vụ của Bên thứ ba tại Sacombank và/hoặc tại tổ chức tín dụng khác theo quy định của Sacombank và/hoặc tại tổ chức tín dụng khác/ To use the deposit amount under this Agreement as collateral for Customer's obligations and/or obligations of the third Sacombank and/or other credit institutions according to regulations of Sacombank and/or other credit institutions.*
- e. *Được Sacombank cung cấp đầy đủ các thông tin về tiền gửi có kỳ hạn thỏa thuận trong Hợp đồng này/ To be sufficiently provided the information on the term deposit agreed in this Agreement by Sacombank.*
- f. *Các quyền khác theo Hợp đồng này và quy định của pháp luật/ Other rights as stipulated in this Agreement and the provisions of law.*

10.2 Nghĩa vụ của KH/Obligations of Customer

- a. *Chuyển cho Sacombank số tiền gửi đúng thời gian thỏa thuận tại Hợp đồng này/ To transfer to Sacombank the deposit amount on the date specified in this Agreement.*
- b. *Chịu trách nhiệm về nguồn gốc, tính hợp pháp của số tiền gửi tại Sacombank và không có nguồn gốc hoặc liên quan đến hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt/ To be responsible for the origin and legality of the deposit amount at Sacombank and commit that the deposit amount is not derived from or related to money laundering, terrorist financing, sponsoring the proliferation of weapons of mass destruction.*
- c. *Chấp hành các quy định về mở, sử dụng tiền gửi có kỳ hạn của Sacombank theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và các thủ tục có liên quan khác theo hướng dẫn của Sacombank/ To comply with regulations on opening and using term deposit of Sacombank agreed in this Agreement and other relevant procedures instructed by Sacombank.*
- d. *Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tiền gửi có kỳ hạn. Thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho Sacombank khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở tiền gửi có kỳ hạn/ To provide sufficient, obvious and accurate information related to the opening and use of term deposit. To promptly notify and send relevant documents to Sacombank in case of any change in information in the dossier for opening a term deposit.*
- e. *Không được sử dụng tiền gửi có kỳ hạn để thực hiện cho các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác/ Not to use term deposit to perform transactions for the purpose of money laundering, terrorist financing, sponsoring the proliferation of weapons of mass destruction, fraud or other illegal conduct.*
- f. *Thông báo ngay cho Sacombank về việc phát sinh tranh chấp về số tiền gửi có kỳ hạn tại Hợp đồng này/ To promptly inform Sacombank of any arising disputes about the term deposit specified in this Agreement.*
- g. *Thông báo và cung cấp thông tin chính xác các nội dung liên quan đến số tiền gửi có kỳ hạn tại Hợp đồng này trong trường hợp Hợp đồng bị rách, nhàu nát, mất/ To inform and provide accurately the information related to the term deposit specified in this Agreement in case this Agreement is torn, crumpled or lost.*

- h. Chủ động tra cứu thông tin của Hợp đồng theo các phương thức tra cứu do Sacombank cung cấp nhằm quản lý và kiểm tra thông tin, tính hiệu lực của Hợp đồng này/ *To actively search for this Agreement information according to the search methods provided by Sacombank to manage and check the information and validity of this Agreement.*
- i. Thanh toán đầy đủ các loại phí dịch vụ phát sinh khi giao dịch tại Sacombank theo biểu phí hiện hành của Sacombank tại website <https://www.sacombank.com.vn/> / *To fully pay for the service fees arising when transacting with Sacombank in accordance with Sacombank's applicable tariff published on website https://www.sacombank.com.vn.*
- j. Các nghĩa vụ khác theo Hợp đồng này và quy định pháp luật/ *Other obligations as stipulated in this Agreement and the provisions of law.*

Điều 11. ĐIỀU KHOẢN CHUNG **Article 11. GENERAL PROVISIONS**

11.1 Phí dịch vụ: Các phí liên quan thực hiện theo Biểu phí hiện hành của Sacombank được niêm yết công khai trên website của Sacombank từng thời điểm và thu ngay/sau khi KH thực hiện giao dịch. Sacombank được phép trích tiền tài khoản thanh toán của KH để thanh toán phí hoặc KH nộp phí cho Sacombank. Trường hợp thay đổi phí, Sacombank sẽ niêm yết công khai trên website của Sacombank tối thiểu 01 ngày trước khi áp dụng và KH đồng ý Biểu phí mới sẽ tiếp tục có hiệu lực ràng buộc khi KH tiếp tục sử dụng dịch vụ. KH có quyền đơn phương chấm dứt dịch vụ nếu không đồng ý với biểu phí mới. / *Service fee: Other related fees will be collected under current Tariff of Sacombank which is posted on Sacombank's website from time to time and collected immediately/after Customer performs the transaction. Sacombank is allowed to deduct money from the Customer's payment account to pay fees or Customer pays fees to Sacombank. In case of fee changes, Sacombank will publicly post them on Sacombank's website at least 01 day before applying and Customer agree that the new Tariff will continue to have binding effect when Customer continues to use the service. Customer has the right to unilaterally terminate the service if Customer does not agree with the new tariff.*

11.2 Bất khả kháng:

- a. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan mà các bên không thể lường trước, không thể khắc phục được và nằm ngoài khả năng của các bên mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp dưới đây/ *Force majeure cases are events occurring objectively that the parties cannot foresee, cannot overcome and are beyond the capabilities of the parties despite applying all measures, including but not limited to the following cases:*
 - Thiên tai, thảm họa tự nhiên, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh, khủng bố, bạo loạn, biểu tình, đình công, bãi công, và các hạn chế của Chính phủ, can thiệp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sự thay đổi các chính sách theo quy định của pháp luật/ *Natural disasters or catastrophes, fires, epidemics, war, terrorism, riots, demonstration, strikes, industrial action, Government restrictions, intervention by competent state agencies, changes in policies under law.*
 - Quyết định, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các tổ chức quốc tế có liên quan đến các hoạt động phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận/trừng phạt, phòng chống gian lận, .../ *Decisions and requests of competent state agencies and international organizations related to activities of preventing and combating money laundering, combating terrorist financing, and combating the financing of proliferation of weapons of mass destruction, embargo/sanctions compliance, fraud prevention, ..*

- Bất kỳ trung tâm xử lý thanh toán hoặc thị trường nào gặp sự cố, tạm ngừng giao dịch./ *Any payment processing center or market that has problems or temporarily suspends transactions*
- Sự cố đường truyền, điện, mạng, thiết bị, vi rút, các lỗi kỹ thuật, sự gián đoạn trong việc cung cấp dịch vụ từ các nhà cung cấp dịch vụ cho Sacombank,... xảy ra bất ngờ, nằm ngoài khả năng kiểm soát của Sacombank./ *Connection line, electricity, internet, equipment, viruses, or technical problem, interruption in service provision from service providers to Sacombank,... which occurs unexpectedly and is beyond Sacombank's control.*

b. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, các bên sẽ tạm ngừng thực hiện Hợp đồng và Sacombank sẽ thông báo cho KH bằng một trong các phương thức liên lạc tại Hợp đồng. Việc tạm ngừng này không được xem là vi phạm của Sacombank và sẽ không phát sinh trách nhiệm bồi thường của Sacombank đối với KH hoặc Bên thứ ba. Sau khi chấm dứt sự kiện bất khả kháng, các bên sẽ tiếp tục thực hiện các nội dung tại Hợp đồng./ *When a force majeure event occurs, the parties will temporarily suspend the implementation of the Contract and Sacombank will notify the Account Owner by one of the methods specified in Article 9 of this Contract. This suspension is not considered a violation of Sacombank and will not give rise to Sacombank's compensation liability to the Account Owner or Third Party. After the force majeure event ends, the parties will continue to implement the contents of the Contract.*

11.3 Hợp đồng này có thể sửa đổi trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa hai bên/ *This Agreement shall be amended as agreed in writing between both Parties.*

11.4 Sacombank có quyền sửa đổi, bổ sung Phụ lục Điều khoản, điều kiện tiền gửi có kỳ hạn, các thông tin, quy định về sản phẩm, dịch vụ tại từng thời điểm để đáp ứng yêu cầu của quy định pháp luật cũng như đảm bảo quyền lợi của KH và Sacombank. Trước khi bản thay đổi có hiệu lực, Sacombank phải thông báo cho KH trước chậm nhất 01 (một) ngày bằng một trong các hình thức: gửi thư (hoặc thư điện tử) trực tiếp đến địa chỉ của KH cung cấp hoặc công bố trên website của Sacombank hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc niêm yết tại các điểm giao dịch của Sacombank. KH có trách nhiệm chủ động truy cập website <https://www.sacombank.com.vn> hoặc đến địa điểm giao dịch của Sacombank để liên tục cập nhật các sửa đổi, bổ sung này. Các sửa đổi, bổ sung sẽ chỉ có giá trị hiệu lực nếu KH tiếp tục sử dụng dịch vụ sau khi sửa đổi, bổ sung có hiệu lực. KH có quyền chấm dứt Hợp đồng này bằng cách gửi Thông báo bằng văn bản cho Sacombank trước 03 (ba) ngày nếu không đồng ý với các sửa đổi bổ sung này/ *Sacombank shall be entitled to amend, supplement this Appendix on Terms and Conditions on the term deposit, information, and regulations on products and services from time to time to satisfy the requirements of laws as well as to ensure the rights of Customer and Sacombank. Sacombank shall notify Customer at least 01 (one) day before the effective date of such amendments and supplements by one of the following methods: sending mail/email directly to the address provided by Customer or publishing on Sacombank's website or announcing on the mass media or posting at Sacombank's transaction offices. Customer shall be responsible of actively accessing Sacombank's website on <https://www.sacombank.com.vn> or coming to Sacombank's transaction offices to continuously stay updated on such amendments and supplements. The amendments and supplements will only be valid if Customer continues to use the service after the amendments and supplements take effect. Customer has the right to terminate this Agreement by sending a 03-days prior written notice to Sacombank if Customer does not agree with these amendments and supplements.*

11.5 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi các bên hoàn tất quyền và nghĩa vụ được thỏa thuận tại Hợp đồng này/ *This Agreement shall be effective from the signing date and terminated when the Parties complete all rights and obligations agreed in this Agreement.*

11.6 Trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Hợp đồng này thì trước hết các bên sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa

giải không thành, các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam để giải quyết. Luật Việt Nam sẽ được áp dụng để giải quyết các tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này/ *Any arising dispute relating to this shall be settled by negotiation and conciliation in priority. In case of unsuccessful negotiation and conciliation, either Party is entitled to submit such dispute to a competent court of Vietnam for resolution. Such disputes shall be governed by Vietnamese laws.*

11.7 Việc quản lý, giao dịch và sử dụng tiền gửi có kỳ hạn chung (nếu có) được thực hiện theo thỏa thuận của Hợp đồng này/ *The management, transaction and usage of joint term deposit (if any) shall be subject to this Agreement.*

11.8 Nội dung tiếng Anh tại văn bản này là bản dịch và chỉ có giá trị tham khảo / *The English content in this document will be treated as a translation and used for reference only.*

Điều 12. QUY ĐỊNH VỀ TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN

Article 12. REGULATIONS ON ONLINE DEPOSIT

12.1 Tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến là khoản tiền gửi có kỳ hạn của KH được gửi thông qua kênh trực tuyến của Sacombank, bao gồm kênh Internet Banking (website <https://www.isacombank.com.vn>), Mobile Banking (ứng dụng mbanking) và kênh trực tuyến khác được Sacombank triển khai hoặc hợp tác triển khai trong từng thời kỳ./ *Online term deposit is a term deposit of Customer deposited through Sacombank's online channels, including Internet Banking (website <https://www.isacombank.com.vn>), Mobile Banking (mbanking app), and other online channels deployed or cooperated by Sacombank from time to time.*

12.2 Số tiền gửi tối thiểu: 1.000.000 VND/100 USD hoặc theo quy định của Sacombank trong từng thời kỳ/ *Minimum deposit amount: 1,000,000 VND/100 USD or as prescribed by Sacombank from time to time.*

12.3 Tài khoản nguồn là tài khoản thanh toán (TKTT) của KH mở tại Sacombank do KH lựa chọn để trích tiền từ TKTT này để gửi tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến, đồng thời là tài khoản nhận chi trả gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến và thanh toán các loại phí giao dịch liên quan. KH chỉ được yêu cầu đóng Tài khoản nguồn sau khi đã tất toán toàn bộ gốc lãi của khoản tiền gửi có kỳ hạn trực tuyến chuyển vào Tài khoản nguồn/ *The source account is Customer's current account opened at Sacombank which Customer selects to withdraw money from this account to deposit the online term deposit. This account shall also be the account used to receive the payment of the principal and interest of the online term deposit and to pay any related transaction fees. Customer is only entitled to request Sacombank to close the source account after settling all principal and interest of the online term deposit and transfer such amount to the source account.*

12.4 Tiền gửi trực tuyến không được chuyển quyền sở hữu, không áp dụng hình thức tiền gửi chung có kỳ hạn/ *The assignment of the ownership right and the form of joint term deposit are not applicable to the online deposit.*

12.5 Tiền gửi trực tuyến có thể được sử dụng làm tài sản đảm bảo nếu đáp ứng theo đúng quy định của Sacombank/ *The online deposit can be used as collateral upon satisfying Sacombank's regulations.*

12.6 KH có quyền thực hiện giao dịch tại quầy và phải tuân thủ các hướng dẫn thủ tục giao dịch của Sacombank và đồng ý sử dụng bộ chữ ký đã đăng ký cho Tài khoản nguồn hoặc chữ ký của người đại diện hợp pháp khi thực hiện giao dịch/ *Customer is entitled to perform the transactions at counter and must comply with the procedures for transactions instructed by Sacombank. Customer agrees to use the signature set registered for the source account or the signature of the legal representative when transacting.*

12.7 Giao dịch mở, rút từng phần, tất toán tiền gửi trực tuyến (kể cả các giao dịch được khởi tạo trong ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ) có hiệu lực ngay tại thời điểm duyệt giao dịch và được hệ thống Sacombank xử lý thành công, trừ các giao dịch quy định tại khoản 12.8 Điều này. / *Online deposit account opening, premature withdrawal and closing (including transactions initiated on the day - off*

or holiday) transaction shall be effective immediately at the time the transaction is approved and successfully processed by Sacombank, except for transactions as specified in Clause 12.8 of this Article.

- 12.8** Trong thời gian Sacombank xử lý dữ liệu cuối ngày, các giao dịch mở, rút từng phần, tắt toán không được phép thực hiện. Giao dịch phát sinh sau thời gian Sacombank xử lý dữ liệu cuối ngày sẽ được hệ thống xử lý trong ngày khởi tạo (bao gồm việc ghi nợ/ghi có Tài khoản nguồn) nhưng có hiệu lực là ngày làm việc tiếp theo liền kề./ *During the time Sacombank handles the data at the end of each day, the opening, premature withdrawal and closing transactions are not allowed to be performed. Transactions that occur after Sacombank handles the data at the end of each day will be processed by the system on the day they are created (including debiting/crediting Source Account), but they will take effect on the next working day.*